TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnhphúc**
Số: 59/2026/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 23 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứhồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 88/2026/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 5 năm 2026giữa:

- Nguyên đơn:chị Mai Thị G, sinh năm 1968.

Địa chỉ: tổ dân phố Đ, phường Y, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: anh Trần Cao H, sinh năm 1958.

Địa chỉ: tổ dân phố Đ, phường Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị G và anh Trần Cao H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:chị Mai Thị G và anh Trần Cao H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về chia tài sản chung, nợ chung: chị Mai Thị G và anh Trần Cao H không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:chị Mai Thị G phải chịu chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm (án phí vềly hôn)là 150.000 đồng(một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩmchị Mai Thị G đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng)theobiên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 3848ngày 25/5/2026của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị Mai Thị G 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy địnhtại các Điều 6, 7, 7a, 7b Luật thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh NB;
- VKSND tỉnh NB;
- VKSND khu vực 2 - NB;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh NB;
- UBND phường Yên Sơn, tỉnh NB;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Tuấn